

Số: /KH-MNSC

Him Lam, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Phát triển nhà trường và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 2146/SGDDĐT-GDMN ngày 10/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2024, thành phố Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-PGDĐT ngày 20/04/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/ĐU ngày 20/12/2022 của Đảng bộ phường Him Lam về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023; Nghị quyết Đại hội chi bộ trường mầm non Sơn Ca nhiệm kỳ 2022- 2025;

Căn cứ công văn số 1189/PGDĐT-GDMN ngày 19 tháng 8 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ vào sứ mạng, mục tiêu chăm sóc giáo dục của nhà trường và điều kiện thực tiễn. Trường mầm non Sơn Ca xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

#### I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với nhà trường và công tác quản lý các hoạt động giáo dục; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục.

2. Đẩy mạnh công tác rà soát, sắp xếp, quy hoạch, củng cố quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với kế hoạch phát triển của địa phương; tăng cường các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

3. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới.

4. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, trong đó quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới.

6. Tăng cường đầu tư và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá GDMN để đảm bảo và nâng cao các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đặc biệt là công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

## **II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

### **1. Thuận lợi**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy-HĐND - UBND phường Him Lam, sự chỉ đạo trực tiếp sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, sự ủng hộ nhiệt tình, sự phối kết hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội, và nhân dân các dân tộc đóng trên địa bàn phường đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để trường mầm non Sơn Ca phát triển toàn diện, vững chắc.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên có năng lực phẩm chất tốt, luôn duy trì tốt khối đoàn kết, thống nhất, chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, yên tâm công tác, có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm cao, không ngừng học tập để nâng cao trình độ, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới.

CSVC và trang thiết bị trường học tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp; đáp ứng nhu cầu dạy và học cũng như trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

### **2. Khó khăn**

Nhà trường đóng trên địa bàn dân cư điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, việc đóng góp cho con em ăn học ở trường còn có nhiều hạn chế.

Cơ sở vật chất ở một số hạng mục công trình xuống cấp như: Khu vực dãy nhà cấp 4 nền nhà bị lún, tường và trần nhà thấm dột, điện nước bị hỏng không sửa chữa được. Tường bao xung quanh trường bị gãy thanh chắn, lung lay.

## **III. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NĂM HỌC 2023- 2024**

Năm học 2023-2024 nhà trường thực hiện xuất sắc nhiệm vụ năm học và đã đạt được các thành tích cụ thể như sau:

### **1. Kết quả thi đua**

- **Tập thể nhà trường:** Nhà trường được UBND thành phố Điện Biên Phủ công nhận tập thể lao động tiên tiến và tặng Giấy khen.

### **- Cá nhân**

+ LĐTT: 22/22 CB,GV, NV đạt tỷ lệ 100%; DT: 5/22 tỷ lệ 22,73%(Trong đó nữ: 21/22 = 95,45%; Nữ DT: 4/22 đạt 18,18%).

+ CSTĐ cấp cơ sở: 4/22 người đạt tỷ lệ 18,18%; Nữ 4/4 = 100% (Đồng chí: Đặng Thị Hải Yến; Nguyễn Thị Thanh Thủy; Vi Thị Minh Phương; Nguyễn Thị Bích Hiền; Nguyễn Thị Hồng Mai; Phạm Thị Quỳnh).

+ 01 cá nhân được Thủ tướng CP tặng Bằng khen (Đồng chí: Nguyễn Thị Thanh Thủy).

+ 04 cá nhân được UBND thành phố tặng giấy khen (đồng chí: Phạm Thị Vinh, Đỗ Thị Thu Phương, Đỗ Thu Thủy, Lương Thị Thu Hiền).

### **2. Kết quả thực hiện các phong trào, các cuộc vận động**

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh việc học tập Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về việc đẩy mạnh “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; bằng những hành động thiết thực cụ thể, xây dựng qui định chuẩn mực đạo đức cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Kết quả trong năm học đã làm chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành vi đạo đức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có ý thức rèn luyện giữ vững phẩm đạo đức nhà giáo, có trách nhiệm, tâm huyết với nghề nghiệp, hết lòng vì học sinh, luôn xứng đáng là tấm gương mẫu mực trong sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Trong năm học nhà trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm đạo đức nhà giáo, các khối, lớp thực hiện tốt và đi vào chiều sâu các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

Phong trào thi đua "xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" tiếp tục được triển khai mạnh mẽ trong toàn trường và luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối kết hợp của các đoàn thể trong nhà trường và sự ủng hộ của phụ huynh học sinh cho các phong trào thi đua của nhà trường.

\* Những hoạt động nổi bật trong việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động...

Tổ chức cho CBGV-CNV học tập các văn bản chỉ đạo của ngành, nghe phổ biến kế hoạch hành động các phong trào thi đua, các cuộc vận động của nhà trường

Tổ chức cho các đoàn thể, các cá nhân ký cam kết thực hiện tốt các phong trào thi đua và các cuộc vận động.

Phát động các đợt thi đua ngắn ngày, lồng ghép các phong trào thi đua với các cuộc VĐ tạo ra phong trào hành động đồng bộ tất cả các phong trào thi đua và các cuộc vận động. Thực hiện nghiêm túc các văn bản: Luật thi đua, khen thưởng

năm 2022; các quy định của đảng, nhà nước về thi đua, khen thưởng, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Chỉ thị số 301/CT-UBND ngày 03/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phát động phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2023; Kế hoạch số 389/KH-UBND, ngày 14/3/2023 của UBND thành phố về Phát động phong trào thi đua trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ năm 2023.

Thực hiện tốt các phong trào thi đua chuyên đề gắn với các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong toàn ngành, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả, sáng tạo các phong trào thi đua: “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19”; Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Vi người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ, công chức, viên chức thành phố Điện Biên Phủ thi đua thực hiện văn hóa công sở”; “Chuyển đổi số” và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, thi đua phát huy sáng kiến, thi đua cải cách hành chính; hưởng ứng Phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024), 115 năm thành lập tỉnh (28/6/1909 - 28/6/2024), 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024)...

Hướng các phong trào thi đua vào việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; gắn phong trào thi đua với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, trong đó tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề năm học 2023 - 2024 của ngành là *“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*. Chủ đề năm học của cấp học: *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”* gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong nhà trường.

Thi đua chấp hành tốt kỷ cương, nề nếp, thực hiện tốt vai trò công tác chủ nhiệm lớp, chấp hành tốt kỷ cương lao động, tuyệt đối không quên tiết, bỏ tiết, ra vào lớp tùy tiện. Ốm đau được nghỉ nhưng bàn giao giáo án cụ thể cho người dạy, tham gia hội họp đầy đủ, có tinh thần và thái độ ý thức tốt trong các hoạt động của nhà trường bao gồm: sinh hoạt địa bàn dân cư, hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động đoàn thể khác.

100% CBGV-CNV thực hiện tốt qui chế chuyên môn, có phẩm chất đạo đức của người nhà giáo, không có GV vi phạm trong năm cần giải quyết xử lý.

Những tấm gương tiêu biểu của CBQL, giáo viên vượt khó khăn, có sáng kiến để hoàn thành tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhà trường, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ như: Cô Đặng Thị Hải Yên - Hiệu trưởng; cô Nguyễn Thị Thanh Thủy - phó hiệu trưởng, cô Vi Thị Minh Phương,...)

### **3. Tỷ lệ huy động trẻ trên địa bàn ra lớp**

Năm học 2023-2024 tổng số nhóm, lớp: 08 nhóm lớp/206 học sinh. Trong đó: Nhà trẻ 02 nhóm = 51 cháu; mẫu giáo bé 02 lớp = 45 cháu; mẫu giáo nhỡ 02 lớp = 66 cháu; mẫu giáo lớn 2 lớp = 44 cháu.

Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt và vượt với kế hoạch đề ra, cụ thể: Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt và vượt kế hoạch giao, cụ thể: Tỷ lệ huy động trẻ 0-5 tuổi 214/254 đạt 84,25% vượt 1,35% so với kế hoạch giao (82,9%). Trẻ nhà trẻ từ 0 - 2 tuổi 42/82 đạt 51,22% vượt 0,62% so với kế hoạch giao (50,6%); trẻ mẫu giáo 172/172 đạt 100% đảm bảo kế hoạch giao; riêng trẻ 5 tuổi 56/56 đạt 100%.

### **4. Chất lượng chăm sóc giáo dục**

#### **4.1 Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng**

- Chất lượng chăm sóc: 100% trẻ ăn bán trú tại trường và đều được đảm bảo an toàn tuyệt đối; được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần; được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước (nước ấm về mùa đông); 100% trẻ được uống nước sôi để nguội, súc miệng bằng nước muối loãng sau khi ăn, đối với trẻ MG lớn được đánh răng sau khi ăn; 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và được ký hiệu riêng cho từng trẻ như: Khăn, ca, cốc...

Trong năm học nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các giải pháp để làm tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 như làm tốt công tác phối với trung tâm y tế dự phòng, y tế phường để phun trùng, khử độc toàn bộ bề mặt trường, lớp học, cho rửa đồ dùng đồ chơi, bàn ghế, dụng cụ ăn uống, làm tốt công tác đo thân nhiệt, rửa tay sát khuẩn và đeo khẩu trang trước khi vào lớp...vì vậy trong năm học nhà trường không để xảy ra mất an toàn vệ sinh ATTP, ngộ độc hay dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

Về chất lượng chăm sóc trẻ: Tổng số trẻ được đánh giá bằng biểu đồ cân nặng: 206 trẻ, trong đó: Trẻ có cân nặng bình thường:  $199/206 = 96,6\%$ ; Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân:  $03/206 = 1,45\%$  (giảm 0,55% so kế hoạch giao); Thừa cân:  $01/206 = 0,5\%$ ; Béo phì:  $03/206 = 1,45\%$ . Trẻ có chiều cao bình thường:  $205/206 = 99,5\%$ ; Thấp còi độ I:  $01/206 = 0,5\%$  (giảm 1,5% so kế hoạch giao).

Về chất lượng giáo dục: Bé chăm:  $199/206 = 96,6\%$ ; Bé ngoan:  $206/206 = 100\%$ ; Bé sạch:  $206/206 = 100\%$ ; Bé khỏe, bé ngoan:  $165/206 = 80,1\%$ ;

#### **4.2. Chất lượng giáo dục**

Đa số trẻ trong trường có nền nếp thực hiện tốt tất cả các hoạt động trong ngày, tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, khám phá lĩnh hội kiến thức qua các hoạt động giáo dục hoạt động vui chơi hàng ngày. Trẻ tự tin mạnh dạn khi giao tiếp, có nhận thức tốt, có kỹ năng giao tiếp tốt, biết yêu thương giúp đỡ và

hợp tác với bạn trong lớp để thực hiện các hoạt động học tập, vui chơi và có ý thức bảo vệ môi trường.

Nhà trường có 204/206 tỷ lệ 99,02% trẻ mẫu giáo và nhà trẻ đạt các mục tiêu thực hiện trong các chủ đề và các chỉ số cuối độ tuổi theo yêu cầu của từng độ tuổi trong chương trình GDMN, cụ thể:

Khối	Tổng số trẻ	Tổng số trẻ được đánh giá	Số trẻ đạt/chưa đạt mục tiêu phát triển của độ tuổi				Tổng số chỉ số trẻ được đánh giá	Ghi chú
			Số lượng đạt	Tỷ lệ (%)	Số lượng chưa đạt	Tỷ lệ (%)		
MG Lớn	44	44	44	100	0	0	33	
MG Nhỡ	66	66	66	100	0	0	36	
MG Bé	45	45	45	100	0	0	32	
Nhà trẻ	51	51	49	96,07	2	3,93	26	
<b>Tổng</b>	<b>206</b>	<b>206</b>	<b>204</b>	<b>99,02</b>	<b>2</b>	<b>0,98</b>		

- Chất lượng các mặt giáo dục:
- Bé ngoan; Bé sạch; Bé an toàn: 206/206 trẻ đạt 100 %
- BKBN: 165/206 trẻ đạt 80,1%.
- Bé chăm: 198/206 trẻ đạt 96,12%

## **5. Chất lượng giảng dạy (xếp loại chuyên môn, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp, số giáo viên dạy giỏi các cấp, kết quả các cuộc thi)**

### **5.1. Xếp loại Hồ sơ, giáo án:**

- + Loại tốt 16/16 giáo viên đạt 100%,
- + Loại khá: 0

### **5.2. Chất lượng giảng dạy:**

Nhà trường có 16/16 giáo viên là nữ, tỉ lệ 100%; trong đó nữ DT là 04 cô  
Giáo viên dạy giỏi các cấp: 15/16 giáo viên đạt 93,75%, Nữ DT: 04/16 giáo viên = 0,25%. Trong đó:

- + Cấp trường: 07/16 GV đạt 43,75%; Nữ DT: 02/16 GV = 3,13%
- + Cấp thành phố: 05/16 GV đạt 31,25%; Nữ DT: 02/16 GV = 3,13%
- + Cấp tỉnh: 03/16 GV đạt 18,75%; Nữ DT: 01/03 GV = 33,33%
- Giáo viên xếp loại khá: 0

### **5.3. Xếp loại UDCNTT trong soạn giảng:**

Loại tốt 16/16 giáo viên đạt 100%

#### **5.4. Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên**

- Ban giám hiệu:

+ Hiệu trưởng: 01 đồng chí (nữ) được Phòng Giáo dục xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Phó hiệu trưởng: 01/02 đồng chí xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (đ/c Vinh); 01 đ/c xếp loại hoàn thành XS nhiệm vụ đ/c (Thuỷ).

- Xếp loại chuẩn giáo viên: Có 16/16 giáo viên là nữ đạt 100% tham gia xếp loại. Cụ thể:

+ Xếp loại Tốt:  $09/16 = 56,25\%$

+ Xếp loại khá:  $07/16 = 43,75\%$ ;

#### **5.5. Đánh giá xếp loại công chức, viên chức và người lao động**

- **Xếp loại tập thể lãnh đạo quản lý: Hoàn thành tốt nhiệm vụ**

- **Xếp loại viên chức lãnh đạo:**

+ Hiệu trưởng: 01 đồng chí xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (đ/c Yến)

+ Phó hiệu trưởng: 01/02 đồng chí xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (đ/c Vinh); 01 đ/c xếp loại hoàn thành XS nhiệm vụ đ/c (Thuỷ).

- **Xếp loại viên chức và người lao động:**

+ Xếp loại HTXS NV:  $06/22 = 27,27\%$ ; Nữ DT:  $01/06 = 16,67\%$

+ Xếp loại HTTNV:  $16/22 = 72,73\%$ ; Nữ DT:  $03/16 = 18,75\%$

+ Xếp loại HTNV: 0

### **6. Kết quả công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác PCGDMNTE5T; Công tác kiểm định chất lượng**

Năm học 2023-2024 nhà trường tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3 và duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi.

#### **7. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Làm tốt công tác XHHGD: Do các tổ chức xã hội và cá nhân hỗ trợ: 91.289.000đ để tăng cường CSVC của nhà trường, trang trí môi trường trong và ngoài lớp học, lao động tạo cảnh quan môi trường; hỗ trợ các hoạt động phong trào và hội thi của trẻ.

#### **8. Kết quả các lĩnh vực công tác khác**

- Xây dựng trường đạt trường có đời sống văn hóa tốt.

- Công đoàn và đoàn thanh niên đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Chi bộ đạt chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## IV. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

### 1. Các danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân)

#### 1.1. Các chỉ tiêu thi đua

- *Danh hiệu thi đua của tập thể*: Tập thể đạt thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác GD&ĐT đề nghị UBND thành phố tặng giấy khen.

- *Danh hiệu thi đua của cá nhân*

+ Lao động tiên tiến: 22/22 người đạt tỷ lệ 100%; Nữ 21/22 = 95,45%; Nữ DT: 04/21= 19,04%

Trong đó:

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 06/22 người tỷ lệ 27,27% (Nữ 03/03 = 100%).

+ Giám đốc SGD khen 01 cá nhân (nữ).

+ UBND thành phố khen 04 cá nhân (nữ).

=> Tổng đăng ký CSTĐ, và khen cao các cấp đạt: 11/22 đạt 50%

#### 1.2. Nội dung thi đua

Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc, Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về việc “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng”.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản: Luật thi đua, khen thưởng năm 2022; các quy định của đảng, nhà nước về thi đua, khen thưởng, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Chỉ thị số 301/CT-UBND ngày 03/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phát động phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2023;

Thực hiện các phong trào thi đua chuyên đề gắn với các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong toàn ngành, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả, sáng tạo các phong trào thi đua: “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19”; Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Vi người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ, công chức, viên chức thành phố Điện Biên Phủ thi đua thực hiện văn hóa công sở”; “Chuyển đổi số” và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, thi đua phát huy sáng kiến, thi đua cải cách hành chính...

Hướng các phong trào thi đua vào việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; gắn phong trào thi đua với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, trong đó tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh,

thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Thi đua chấp hành tốt kỷ cương, nề nếp, thực hiện tốt vai trò công tác chủ nhiệm lớp, chấp hành tốt kỷ cương lao động, tuyệt đối không quên tiết, bỏ tiết, ra vào lớp tùy tiện. Ốm đau được nghỉ nhưng bàn giao giáo án cụ thể cho người dạy, tham gia hội họp đầy đủ, có tinh thần và thái độ ý thức tốt trong các hoạt động của nhà trường bao gồm: sinh hoạt địa bàn dân cư, hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động đoàn thể khác.

### **1.3. Biện pháp thực hiện**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Tăng cường nề nếp, kỷ cương, tình thương trách nhiệm trong các cơ sở GDMN; tuyệt đối không bạo hành trẻ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019-TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, GD phổ thông, GD thường xuyên...(Nhà trường căn cứ vào Thông tư để xây dựng cụ thể Bộ quy tắc ứng xử để thực hiện có hiệu quả trong năm học).

Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua với các hình thức phong phú, đa dạng, nội dung cụ thể, thiết thực bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của đơn vị.

Thực hiện có hiệu quả công tác thi đua khen thưởng đối với đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục theo quy định luật thi đua khen thưởng. Chủ động linh hoạt trong việc tôn vinh đội ngũ nhà giáo đối với những vấn đề phát sinh và đặc thù trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường truyền thông những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, dạy tốt, điển hình tiên tiến xuất sắc và tiếp tục phát động trong toàn trường phong trào thi đua dạy tốt, học tốt để “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả. Xây dựng và lựa chọn các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu để tuyên truyền, nêu gương học tập, nhân rộng toàn ngành, tạo sức lan tỏa, thúc đẩy các phong trào thi đua ngày càng phát triển sâu rộng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng đối tượng, đúng thành tích, minh bạch, công khai. Quan tâm, chú trọng biểu dương, khen thưởng thành tích đột xuất; khen thưởng cá nhân

có nhiều sáng kiến, đề tài khoa học được áp dụng mang lại hiệu quả cao trong quản lý, giảng dạy; Gắn công tác thi đua, khen thưởng với đánh giá chất lượng hiệu quả công tác của viên chức, người lao động nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo.

## **2. Quy mô trường, lớp**

### **2.1. Chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp (số trẻ, số nhóm/lớp)**

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp/dân số độ tuổi: 83%.
- Tỷ lệ trẻ mầm non là nữ: 42,2%.
- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi ra lớp: 50%
- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp: 100%.
- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 100%.
- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi đến trường được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội: 100%.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 2,0%.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 2,0%.
- *Chỉ tiêu được giao*: 08 lớp với 215 học sinh.
  - + Nhà trẻ: 02 lớp = 51 học sinh.
  - + Mẫu giáo: 06 lớp = 164 học sinh.
- Duy trì số lượng: Tỷ lệ trẻ chuyên cần 95% trở lên, trong đó tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi 96% trở lên.

### **2.2. Biện pháp phát triển và duy trì số lượng**

Thực hiện công văn số 539/PGDĐT-TCCB, ngày 20/4/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển Giáo dục - Đào tạo năm 2024 (năm học 2024-2025).

Phân đầu thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ” giai đoạn 2018-2025; chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo hàng năm của Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng.

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng số học sinh/lớp, tăng số lớp/trường nhưng không vượt quá quy định của Bộ GDĐT.

Tích cực, chủ động thực hiện và tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội tuyên truyền, vận

động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường, duy trì sỹ số học sinh, tăng tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần, không để học sinh bỏ học.

Tập trung thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Kế hoạch số 1584/KH-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng. Đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo Kế hoạch 3234/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh.

Huy động lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học từ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, nguồn cân đối ngân sách địa phương, nguồn huy động từ cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia; quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm ngân sách nhà nước. Tích cực, chủ động tìm kiếm, kêu gọi các nhà tài trợ, các nhà hảo tâm, các tổ chức hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Bố trí, sắp xếp, sử dụng hợp lý, hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tăng cường quản lý tài sản công; quan tâm xây dựng và tôn tạo cảnh quan trường học.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến các cấp, các ngành và Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội về các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; các hoạt động, lộ trình thực hiện đổi mới chương trình giáo dục mầm non. Tập trung tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường; thông tin, tuyên truyền kết quả giáo dục, quảng bá hình ảnh các cơ sở giáo dục, các tấm gương nhà giáo tiêu biểu, các tấm gương người tốt, việc tốt, các hoạt động đổi mới của ngành...

*\* Biện pháp huy động trẻ từ 03 tháng đến 36 tháng tuổi:*

Giao chỉ tiêu cụ thể và trách nhiệm cho giáo viên phụ trách các tổ dân phố, bản có trách nhiệm phối hợp với các bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, bản làm tốt công tác tuyên truyền và vận động từng gia đình phụ huynh để huy động trẻ em trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi. *(Có nhật ký ghi rõ ngày, tháng xuống các hộ gia đình tìm hiểu trẻ đã ra lớp, chưa ra lớp hay học tại đâu, ghi rõ lý do..)*

+ Miễn giảm tăng cường CSVN, tiền nuôi, trợ cấp cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn để phụ huynh có điều kiện đưa các cháu ra lớp nhằm đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng ra lớp.

*\* Biện pháp duy trì và phát triển số lượng trẻ từ 3 tuổi đến 5 tuổi.*

Nhà trường phân công giáo viên điều tra nắm bắt chính xác số trẻ trong độ tuổi mầm non tại các phố bản trên địa bàn, căn cứ số trẻ trong độ tuổi ở từng phố bản để giao chỉ tiêu huy động số lượng học sinh cho từng giáo viên chủ nhiệm lớp và cho giáo viên ký kết về huy động và duy trì số lượng gắn với một trong những chỉ tiêu thi đua bình xét hàng tháng, học kỳ và cả năm học.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của các bậc cha mẹ về tầm quan trọng, sự cần thiết phải cho trẻ đến trường Mầm non cũng

như vai trò trách nhiệm của cha mẹ đối với quyền lợi học tập của con em mình thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm, thông qua các cuộc họp giao của UBND phường, giao ban các bí thư chi bộ tháng có tổ trưởng và bí thư chi bộ các dân phố, bản tham gia họp...

Chỉ đạo giáo viên phân loại đối tượng trẻ, quan tâm giúp đỡ kịp thời trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ con hộ nghèo để trẻ được đi học và không bỏ học. Có chế độ miễn giảm tiền nuôi, trực cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn để các cháu ra lớp đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ, xây dựng môi trường lớp học xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện tạo cho trẻ yêu thích tới trường, tới lớp. Tổ chức tốt các buổi trải nghiệm, ngày hội, hội thi của bé,... phổ biến các kiến thức nuôi dạy con theo khoa học bằng nhiều hình thức nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các bậc phụ huynh.

Miễn giảm tăng cường CSVC, tiền nuôi, trực cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn để phụ huynh có điều kiện đưa các cháu ra lớp nhằm đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp.

Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương, với cán bộ các tổ dân phố và thôn bản, với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền, vận động các gia đình cho trẻ đến trường và đi học đều đặc biệt là trẻ 5 tuổi.

### **3. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

#### ***3.1. Tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản Chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN***

Triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng tinh thần văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý liên quan đến giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

Thực hiện rà soát, góp ý điều chỉnh, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc trong công tác xã hội hoá giáo dục, bất cập trong chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non.

Triển khai tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác phát triển GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN như: Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các đề án, dự án, Chương trình, đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và thực hiện Chương trình

GDMN bảo đảm chất lượng như: Chính sách phát triển GDMN: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ” giai đoạn 2018-2025; Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn, giai đoạn 2022-2030” tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 706/KH-UBND ngày 28/4/2021 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025.

Triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 về Quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 quy định mức học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở GDMN, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tăng cường kiểm tra, rà soát, nắm thông tin về việc quản lý và triển khai thực hiện các dịch vụ hỗ trợ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại các nhóm/lớp bảo đảm đúng quy định, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn.

### ***3.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn trách nhiệm giải trình***

Thực hiện quy định việc quản lý nhà trường theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/03/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của các nhóm/lớp.

Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu đơn vị gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường theo quy định tại Điều 9, Điều lệ trường Mầm non hiện hành.

Lựa chọn sử dụng, vận dụng các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, chương trình giáo dục của nhà trường bảo đảm chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn.

Thực hiện Quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định nhằm phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, quản lý, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, các ban, ngành, các tổ chức, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong công tác chăm sóc, giáo dục trên mầm non.

### ***3.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với các nhóm/lớp***

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát của nhà trường về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với các nhóm/lớp theo hướng phân cấp quản lý, trách nhiệm, hiệu quả; đề cao vai trò đôn đốc, tư vấn thúc đẩy, hỗ trợ, tránh hình thức và tránh gây áp lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá các hoạt động của nhà trường theo quy định; thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học.

Tiếp tục nâng cao chất lượng của hoạt động kiểm tra nội bộ trường học góp phần nâng cao hiệu quả đổi mới công tác quản lý tại đơn vị. Đặc biệt công tác tự kiểm tra, đánh giá đảm bảo quy trình từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện đến thông báo kết quả kiểm tra; tăng cường giám sát, đôn đốc việc thực hiện kết quả kiểm tra và có biện pháp xử lý kịp thời những vi phạm; những tiềm ẩn, rủi ro nguy cơ mất an toàn trong nhà trường.

## **4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

***4.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh***

### ***a) Chỉ tiêu.***

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần
- 100% trẻ được thực hiện tốt về cách phòng, chống dịch bệnh

### ***b) Biện pháp***

Tiếp tục triển khai và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; bảo đảm an toàn trường học theo Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/04/2024 về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Công văn số 3523/Bộ GDĐT-GDCTHSSV ngày 16/08/2019 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe ô tô; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày

07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN. Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn về kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các nhóm/lớp trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định và tuân thủ pháp luật.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong nhà trường; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo Điều 7 Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

#### *4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

##### *a) Chỉ tiêu:*

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần; 100% trẻ được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước; 100% trẻ được uống nước sôi, súc miệng bằng nước muối loãng sau khi ăn; 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và được ký hiệu riêng cho từng trẻ như: Khăn, ca, cốc,...

Số trẻ có sức khỏe ở kênh bình thường đạt 98% trở lên, không có trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi độ 2. Tỷ lệ trẻ được phục hồi dinh dưỡng đạt 80%.

- Số trẻ có sức khỏe ở kênh bình thường đạt 98% trở lên, không có trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi độ 2. Tỷ lệ trẻ được phục hồi dinh dưỡng đạt 80%.

- Phần đầu chất lượng giáo dục trẻ:

+ Bé chăm: 208/215 đạt 96.7%;

+ Bé ngoan: 215/215 đạt 100%;

+ Bé sạch: 215/215 cháu đạt 100%;

+ BKBN - BCBN: Đạt 80% trở lên trong đó: nhà trẻ 75%; mẫu giáo bé 80%; mẫu giáo nhỡ 85%; mẫu giáo lớn 90%.

- Chất lượng trẻ cuối độ tuổi: 100% trẻ được đánh giá và đạt các chỉ số của độ tuổi, trong đó 100% trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi đạt các chỉ số của độ tuổi; 98% trẻ Nhà trẻ đạt các chỉ số của độ tuổi.

*b) Biện pháp*

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học; bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với trạm Y tế phường thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ. Năm học 2024-2025, phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn 2,0%, tỷ lệ trẻ thấp còi còn 2.0% và giảm tỷ lệ trẻ béo phì.

Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp theo công văn số 423 /BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; phối hợp với ngành Y tế tại địa phương bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ theo công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông. Tiếp tục thực hiện mô hình: “*Bữa ăn đủ dinh dưỡng trong trường mầm non*”, “*Vườn rau sạch cho bé*”.

Tăng cường công tác thanh tra liên ngành, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong cơ sở GDMN. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục: Tiếp tục triển khai thực hiện chất lượng Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong nhà trường: tiếp tục triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động, phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện; lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể

chất, thể lực cho trẻ.

Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện, nguồn lực và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới.

Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số: Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non vùng dân tộc thiểu số với các nội dung cụ thể là: Bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất trường lớp và xây dựng cảnh quan môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ; tiếp tục thực hiện đầy đủ chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người dân tộc thiểu số theo quy định; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một. Tiếp tục triển khai mô hình “*Thư viện thân thiện cho bé*”.

Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, giai đoạn 2021-2025 bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hình thức đánh giá, tổng kết phù hợp với điều kiện thực tiễn. Đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, hạn chế, khó khăn và có những giải pháp triển khai sau đánh giá, tổng kết và nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt Chuyên đề; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả ưu điểm thực hiện chuyên đề, nhân rộng các kinh nghiệm, mô hình sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với địa phương.

Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập: Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hoà nhập theo Điều 15 Luật giáo dục số 43/2019/QH14; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật. Truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hoà nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN. Quan tâm việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hoà nhập. Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong quản lý và thực hiện giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hoà nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 31/12/2013 quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục Quyền trẻ em, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; tích hợp nội dung bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc... vào quá trình thực hiện Chương trình GDMN.

Tiếp tục tổ chức chất lượng, hiệu quả giáo dục Quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ

Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân” theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/09/2017 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

Tiếp tục đẩy mạnh việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông trong GDMN: Tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội để bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non, phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các phương tiện đưa đón trẻ, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông.

Thực hiện hiệu quả việc khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu, phim hoạt hình, truyện tranh “Vui giao thông” của Chương trình giai đoạn 2020-2024 trong giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi tại các cơ sở GDMN. Tham gia tập huấn nâng cao ý thức trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng và công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi đối với CBQL, GV mầm non. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; quan tâm xây dựng và đầu tư thiết bị, đồ chơi cho khu chơi giao thông ngoài trời cho trẻ thực hành.

Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong nhà trường: Triển khai hướng dẫn, thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; xây dựng mô hình “Trường mầm non xanh, thích ứng biến đổi khí hậu hướng đến bảo vệ môi trường bền vững trong các cơ sở GDMN” gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.

Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình lớp Một. Tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình lớp một. Chú trọng việc tuyên truyền, phối hợp với gia đình của trẻ, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng chăm sóc theo Chương trình GDMN.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Sở GDĐT đã ban hành. Thực hiện xã hội hoá theo tinh thần tự nguyện nhằm triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể truyện, đọc thơ, hoạt động thực hành, trải nghiệm.

**5. Rà soát, sắp xếp, phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

#### *5.1. Mục tiêu, nội dung*

- Năm học 2024-2025: 08 lớp = 215 học sinh, cụ thể:

+ Khối MG lớn: 02 lớp/67 trẻ/ 04 giáo viên.

+ Khối MG nhỏ: 02 lớp/46 trẻ/ 04 giáo viên.

+ Khối MG bé: 02 lớp/51 trẻ/ 04 giáo viên.

+ Khối nhà trẻ: 02 lớp/51 trẻ/ 04 giáo viên.

- 100% các nhóm/lớp có đầy đủ trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi theo quy định.

- Duy trì chất lượng kiểm định cấp độ 3 và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

### 5.2. Biện pháp

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/08/2018, Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDMN, phổ thông, thường xuyên và các quy định của pháp luật hiện hành.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường thực hiện rà soát, sắp xếp biên chế, tăng tỷ lệ giáo viên/lớp, tỷ lệ trẻ/nhóm, lớp hướng tới đạt chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp theo công văn số 539/PGDĐT-TCCB, ngày 20/4/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển Giáo dục - Đào tạo năm 2024 (năm học 2024-2025).

*- Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục mầm non:* Khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình Hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030, ưu tiên đầu tư cho cấp học Mầm non. Huy động nguồn lực nhằm triển khai các nội dung chuyên môn trong Chương trình (Đề án), nâng chất lượng giáo dục mầm non.

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Tiếp tục lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

*- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:* Tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

**6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

### 6.1. Công tác giảng dạy

#### a) Chỉ tiêu, nội dung

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; 100% giáo viên được học tập, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, BDTX.

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 15/16 giáo viên đạt 93,75%, Nữ DT: 04/16 giáo viên = 0,25%. Trong đó:

+ Cấp trường: 07/16 GV đạt 43,75 %; Nữ 02/16 GV = 3,13 %

+ Cấp thành phố: 05/16 GV đạt 31,25 %; Nữ DT: 02/16 GV = 3,13%

+ Cấp tỉnh: 03/16 GV đạt 18,75 %; Nữ DT: 01/03 GV = 33,33%

+ Giáo viên xếp loại khá: 0.

- *Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên*

+ Xếp loại tốt chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: 03/03 = 100%

+ Xếp loại khá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: 0%

- Xếp loại chuẩn giáo viên: Có 16/16 giáo viên là nữ đạt 100% tham gia xếp loại. Cụ thể:

+ Xếp loại Tốt: 09/16 = 56,25%

+ Xếp loại khá: 07/16 = 43,75%

- *Đánh giá xếp loại công chức, viên chức và người lao động*

- *Xếp loại viên chức lãnh đạo*: 02 đồng chí xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 01 đồng chí xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Xếp loại tập thể lãnh đạo quản lý: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- *Xếp loại viên chức và người lao động*:

+ Xếp loại HTXS NV: 05/22 = 22,7%; Nữ DT: 01/06 = 16,67%

+ Xếp loại HTTNV: 16/22 = 72,73 %; Nữ DT: 03/16 = 18,75%

+ Xếp loại HTNV: 0

#### b) Biện pháp

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về sử dụng đội ngũ, rà soát, đội ngũ đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường của nhân dân.

Triển khai hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Kế hoạch số 471/KH-BGDĐT ngày 04/05/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục năm học 2024 - 2025. Thực hiện giáo dục quyền con

người trong nhà trường theo Kế hoạch số 471/KH-BGDĐT ngày 04/05/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục năm học 2024 – 2025. Tham gia với cụm trường thực hiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp trường, cụm trường phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể của địa bàn. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong nhà trường, giữa nhà trường với đơn vị trong địa bàn thành phố; tạo môi trường chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng đề CBQL, GV sáng tạo, chia sẻ trong thực hiện đổi mới GDMN. Năm học 2024-2025 nhà trường tổ chức chuyên đề cấp trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ gồm tiếp tục thực hiện chuyên đề “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” tại tất cả các khối lớp, tham gia dự chuyên đề tại lớp nhà trẻ A2 và lớp mẫu giáo nhỡ C2. Dự tiết ứng dụng chương trình Stem/Steam tại lớp mẫu giáo bé B1 và lớp mẫu giáo lớn D1.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025, bồi dưỡng, đào tạo giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019; tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ đào tạo của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định. Tiếp tục phối hợp với Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên thực hiện hiệu quả việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định.

## **7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em 3 - 5 tuổi**

### *a) Chỉ tiêu, nội dung*

Phân đầu duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT với những chỉ tiêu cụ thể sau:

- Có đủ phòng học đạt chuẩn cho 02 lớp mẫu giáo 5 tuổi; 02/02 lớp MG 5 tuổi đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu; 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn và được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

- Huy động số trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%; số trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ ngày tỷ lệ 100%.

- 100% số trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN (MG 5 - 6 tuổi), được dạy tăng cường tiếng Việt.

- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: đạt từ 98% trở lên;

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng theo tuổi) và thấp còi (chiều cao theo tuổi) không quá 2,0%.

#### *b) Biện pháp*

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1565/KH-UBND ngày 17/8/2021 của UBND thành phố về Kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và chỉ tiêu kế hoạch tỉnh, thành phố giao năm 2024; công văn số 1252/UBND-GDĐT ngày 09/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024; Kế hoạch số 563/KH-PGDĐT ngày 24/4/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

Tiếp tục rà soát các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNT5T; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập như thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi. Xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 - 5 tuổi vào năm 2030. Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách công tác PCGDMNT5T.

Tham mưu thực hiện công tác tự kiểm tra và công nhận duy trì đạt chuẩn PCGDMNT5T cấp xã, đề nghị kiểm tra, công nhận duy trì đạt chuẩn cấp thành phố đảm bảo thời gian và quy trình theo quy định hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGDMNT5T theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác.

### **8. Đẩy mạnh xã hội hoá và hội nhập quốc tế trong giáo dục mầm non**

#### *8.1. Xã hội hoá trong giáo dục mầm non*

Thực hiện nghiêm túc các cơ chế, chính sách về xã hội hoá giáo dục; Tham mưu với Phòng Giáo dục quan tâm, tạo điều kiện đầu tư xây dựng, nâng cấp các hạng mục công trình đã xuống cấp phục vụ nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ của người dân.

Tham mưu, đề xuất với Phòng Giáo dục các cơ chế chính sách đặc thù, thu hút các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia phát triển GDMN; xây dựng kế hoạch, lộ trình để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN tại địa phương.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kiểm tra giám sát thực hiện xã hội hoá, trong đó đặc biệt chú trọng các yêu cầu về công khai mức học phí, công khai tài chính và cam kết chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về huy động nguồn lực xã hội cho GDMN; Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội góp phần tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tại nhà trường; huy động các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò của cấp học mầm non đối với sự hình thành và phát triển về nhân cách của trẻ. Duy trì hiệu quả trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ thông qua các nền tảng Zoom, Zalo nhóm...;

Tăng cường công tác phối hợp với các ban, ngành tại địa phương trong rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường theo quy định pháp luật; thúc đẩy sự tham gia, phối hợp của gia đình, cộng đồng, xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định và xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

## *8.2. Hội nhập quốc tế*

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Triển khai Đề án Chiến lược hợp tác quốc tế khi Đề án được Chính phủ phê duyệt; thực hiện về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/ 06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, bao gồm: liên kết giáo dục và đào tạo với nước ngoài; cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài; văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các cá nhân, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN phù hợp với địa phương theo quy định của pháp luật.

Chủ động hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GVMN, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới vận dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam và từng địa phương để phát triển Chương trình GDMN của nhà trường.

Nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non với các tổ chức quốc tế.

## **9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

### *9.1. Chỉ tiêu, nội dung*

100% CBQL, GV, NV thực hiện sử dụng hồ sơ điện tử đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

### *9.2. Biện pháp*

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kèm theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022, các quy định liên quan về chuyển đổi số của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý hoạt động giáo dục và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Phát triển học liệu số phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN: nâng cao chất lượng các kho học liệu số gồm bài giảng, phần mềm mô phỏng, trò chơi, học liệu mở để chia sẻ dùng chung toàn trường; lựa chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ để chia sẻ dùng chung qua các nền tảng Zoom, Zalo nhóm, các nền tảng số.

### **11. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**

Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, nhà trường; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển giáo dục mầm non.

Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại đơn vị; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN. Thực hiện công khai mục tiêu phát triển nhà trường (tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi) theo Chương trình giáo dục nhà trường.

Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân, nhà trường nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt nhiệm vụ.

### **13. Tổ chức hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội**

#### *13.1. Chỉ tiêu, nội dung*

- Hội thi: "Bé khỏe - Bé ngoan" năm học 2024-2025 có trên 85% trẻ tham gia
- 100% trẻ tham gia các ngày hội, ngày lễ, giao lưu.
- Tham gia giao lưu “Bé với ngày hội văn hóa dân tộc” cụm trường theo văn bản hướng dẫn của Phòng Giáo dục.
- Tham gia Hội thi “Tiếng hát người giáo viên cấp thành phố”.

#### *13.2. Biện pháp*

Căn cứ nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm năm học và tình hình thực tiễn, nhà trường lựa chọn việc tổ chức các hội thi, giao lưu, ngày hội, ngày đảm bảo phù hợp với nhận thức của trẻ. Các hội thi, giao lưu, ngày hội, ngày lễ được tổ chức theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”.

Chỉ đạo phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn xây dựng nội dung Hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ có thể tích hợp nhiều phần thi thuộc nhiều lĩnh vực phát triển giáo dục, nội dung tích hợp nên có trọng tâm, số lượng các lĩnh vực được tích hợp ở mức độ vừa phải tránh quá tải cho trẻ và gây tâm lý nặng nề cho giáo viên. Chú trọng đến việc đưa những nét văn hóa đặc sắc của các dân tộc ở địa phương vào các hội thi, ngày hội, ngày lễ, giao lưu nhằm giáo dục truyền thống và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc.

Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ, phối hợp tổ chức hội thi, giao lưu, ngày hội, ngày lễ cho trẻ.

Khuyến khích, lựa chọn giáo viên có năng khiếu âm nhạc tham gia Hội thi “Tiếng hát người giáo viên cấp thành phố” theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục.

## **15. Công tác thống kê, báo cáo**

- Báo cáo, thống kê đầu năm học gửi về Phòng GDĐT trước ngày 25/10/2024; báo cáo, thống kê cuối năm học gửi về Phòng GDĐT trước ngày 25/5/2025

- Đề cương báo cáo theo văn bản hướng dẫn của Phòng Giáo dục.

- Nhập dữ liệu vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia, phần mềm cơ sở dữ liệu về đội ngũ nhà giáo và CBQL theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT.

## **16. Công tác giáo dục dân tộc**

### *16.1. Mục tiêu, nội dung*

100% trẻ dân tộc đến trường được tăng cường tiếng Việt.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với trẻ là người dân tộc thiểu số (nếu có).

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh; đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc, công tác thông tin, truyền thông về giáo dục dân tộc. Quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”; Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát

triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021–2030; Kế hoạch số 29/KH-BGDĐT ngày 11/01/2021 về việc kết nối nguồn lực xây dựng trường học an toàn, thân thiện cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025.

### *16.2. Biện pháp*

Phối hợp tốt với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn giải quyết tốt và linh hoạt các vấn đề xã hội có liên quan đến giáo dục dân tộc.

Thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ trẻ em, học sinh dân tộc thiểu số ở lứa tuổi mầm non đi học đúng độ tuổi; duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ... nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số lĩnh vực giáo dục đào tạo.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 2805/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch Giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; Trong đó, chú trọng xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt cho trẻ em về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh dân tộc thiểu số; Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

## **17. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh**

### *17.1. Mục tiêu, nội dung*

100% Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng vững vàng, yên tâm công tác.

100% Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tinh thần đoàn kết cao, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ.

### *17.2. Biện pháp*

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nhà trường, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết.

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030"; Chương trình "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030"; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025.

Nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 và các văn bản có liên quan. Phát huy vai trò của giáo dục quốc phòng, an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

## **18. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh**

### *18.1. Mục tiêu, nội dung*

- 100% các nhóm/lớp lựa chọn nội dung giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống thiên tai và tai nạn thương tích, thiên tai, dịch bệnh phù hợp với độ tuổi.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nâng cao tính chủ động trong phòng, chống thiên tai; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trang bị kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo, học sinh và người lao động.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nâng cao tính chủ động phòng ngừa, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm. Không chế kịp thời các tình huống dịch bệnh, không để dịch xảy ra với quy mô lớn (nếu có), thực hiện tốt việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học đường.

### *18.2 Biện pháp*

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống thiên tai và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình "Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 -2025" trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Chương trình "Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021- 2025"; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường để ngăn chặn kịp thời các bệnh truyền nhiễm có thể xảy ra trong trường học, đảm bảo công tác y tế trường học; vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm...

Cập nhật, tích hợp, lồng ghép có chọn lọc những kiến thức về công tác phòng, chống thiên tai, ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ như: "Ứng phó với biến đổi khí hậu", "Môi trường", "Kỹ năng sống", "Phòng chống tai nạn thương tích" và "Chuẩn tối thiểu về giáo dục trong hoàn cảnh khẩn cấp" cùng với nội dung "Hỗ trợ tâm lý trẻ em trong các hoạt động giáo dục trong hoàn cảnh khẩn cấp" để tránh chồng chéo, quá tải đối với học sinh.

## **19. Công tác tài chính kế toán**

### *19.1) Chỉ tiêu, nội dung:*

- Đảm bảo chi đúng, đủ ngân sách được giao năm 2024 như: Chi tiền lương; Chi bảo hiểm XH; Chi khác 5%

- Lập dự toán ngân sách:

+ Thu thập thông tin phục vụ công tác lập dự toán.

+ Lập dự toán sơ bộ.

+ Tiếp thu góp ý và điều chỉnh dự toán sơ bộ.

+ Lập dự toán chính thức.

+ Gửi dự toán chính thức lên cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giám sát, phê duyệt dự toán.

+ Đơn vị nhận dự toán chính thức đã được phê duyệt.

- Công tác xã hội hoá giáo dục:

+ Hỗ trợ xây dựng CSVC, thiết bị, cảnh quan: .....đ (Có dự toán riêng)

+ Hỗ trợ hoạt động phong trào: .....đ (Có dự toán riêng)

- Quản lý, sử dụng các nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn thu xã hội hóa giáo dục đúng mục đích, đúng quy định, công khai.

- Đảm bảo lập dự toán, chi trả, sử dụng đúng mục đích các nguồn hỗ trợ của học sinh gồm: hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ bữa ăn trưa, cấp bù miễn giảm học phí.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Mở sổ sách theo dõi thu, chi các loại quỹ từ XHH giáo dục.

- Xây dựng KH sử dụng quỹ, quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

- Hàng quý, kỳ quyết toán, công khai thu chi tài chính.

### *19.2. Biện pháp*

Chỉ đạo kế toán khi xây dựng dự toán cần phản ánh đầy đủ, chính xác các khoản thu chi dự kiến theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức của Nhà nước; Lập dự toán phải theo từng lĩnh vực thu và lĩnh vực chi; Phải đảm bảo nguyên tắc cân đối, chi phải có nguồn đảm bảo; Phải đúng với nội dung theo mục lục ngân sách,

lập đúng thời gian và theo hướng dẫn về dự toán của Bộ Tài chính; Bản dự toán phải lập kèm theo bản thuyết minh dự toán chứng minh căn cứ để tính toán.

Tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương, với Hội đồng giáo dục cấp phường, với các ban ngành đoàn thể trong phường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục của nhà trường, dự kiến, thỏa thuận, thống nhất với cha mẹ học sinh các khoản thu từ công tác xã hội hóa để tăng cường CSVC và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường. Kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường, xây dựng nội dung phối hợp giữa nhà trường với ban đại diện cha mẹ học sinh, với cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc - giáo dục trẻ, tổ chức các hội thi, các hoạt động lễ hội được tổ chức trong năm học.

Nhà trường có kế hoạch chi tiêu và sử dụng có hiệu quả, minh bạch, đúng mục đích các nguồn đóng góp từ công tác xã hội hoá theo đúng văn bản chỉ đạo và theo đúng lộ trình, Thực hiện nghiêm túc công khai các khoản thu - chi xã hội hoá trong năm học. Kịp thời nắm bắt các quy định về chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh để thực hiện đúng.

Xây dựng kế hoạch sử dụng quỹ, quy chế chi tiêu nội bộ các nguồn XHH của nhà trường thông qua hội đồng trường, thông qua ban đại diện cha mẹ học sinh. Quyết toán thu chi với hội đồng trường và phụ huynh học sinh.

## **20. Xây dựng trường có đời sống văn hóa tốt**

### *20.1. Chỉ tiêu, nội dung*

Giữ vững danh hiệu trường có đời sống văn hóa tốt, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên vững vàng về tư tưởng chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phần đầu có 100% đạt giáo viên dạy giỏi các cấp, không có CB, GV, NV bị kỷ luật. 100% gia đình đạt gia đình nhà giáo văn hóa.

- Xây dựng Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt trong sạch vững mạnh.

- Xây dựng đội văn nghệ, thể thao thường xuyên tập luyện và tham gia đạt giải trong các hội thi.

### *20.2. Biện pháp*

Phối kết hợp chặt chẽ với Công đoàn, Đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện sát sao, toàn diện để mỗi CB, GV, NV trong nhà trường cùng có trách nhiệm đóng góp xây dựng trường đạt được các tiêu chí của trường có đời sống văn hóa tốt.

Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, với các ban ngành đoàn thể, với ban đại diện cha mẹ học sinh tạo điều kiện chăm lo về mọi mặt để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục trên địa bàn.

## **21. Công tác kiểm tra nội bộ**

Chỉ đạo Ban kiểm tra nội bộ thực hiện theo đúng kế hoạch kiểm tra đảm bảo khách quan, nghiêm túc, lưu giữ các minh chứng sau mỗi đợt kiểm tra đầy đủ theo quy định và sắp xếp thật khoa học. *(Nhà trường có kế hoạch riêng)*.

**22. Chỉ đạo công tác pháp chế:** Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định hiện hành.

**23. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân:** Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định hiện hành.

**24. Công tác an ninh, trật tự trường học, công tác PCCC:** Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định hiện hành.

**25. Công tác dân chủ trong trường học:** Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định hiện hành.

**26. Công tác tổ chức ăn bán trú:** Nhà trường xây dựng Hồ sơ quản lý công tác ăn bán trú riêng.

Trên đây là kế hoạch phát triển nhà trường và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2024- 2025 của trường Mầm non Sơn Ca./.

### **C. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH**

---



---



---



---



---

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT  
TRƯỞNG PHÒNG**

Ngày      tháng      năm 2024  
**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH  
HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Thị Hải Yến**

**KẾ HOẠCH CÁC HOẠT ĐỘNG TỪNG THÁNG***(Kèm theo Kế hoạch số /MNSC ngày /8/2024 của trường MN Sơn Ca)*

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Điều chỉnh bổ sung</b>
<b>8</b>	- Họp Ban chỉ ủy chi bộ, Ban giám hiệu, Hội đồng trường, bàn bạc thống nhất về các chủ trương, giải pháp nhiệm vụ năm học thông qua dự thảo phân công nhiệm vụ cho CBGV,NV, thành lập các tổ chuyên môn... - Tổ chức trả phép; Họp CQ triển khai nhiệm vụ tháng 8 và phân công nhiệm vụ đầu năm; Thông báo kế hoạch bồi dưỡng hè 2024.	01/8/2024	
	Tham gia bồi dưỡng hè	05/8-13/8/2024	
	- Tổ chức rà soát, tu sửa CSVC, quét lại vôi ve, mua sắm trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho công tác chăm sóc và giáo dục trẻ trong năm học. Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới và công tác tổ chức khai giảng. - Rà soát thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi hiện có, lập nhu cầu thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi đáp ứng nhu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục năm 2024.	Trong tháng 8/2024	
	Tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn hè 2024 do Sở Giáo dục tổ chức	Từ 12/8-13/8/2024	
	- Chỉ đạo giáo viên phối hợp với giáo viên trường TH, THCS trên địa bàn thực hiện công tác PCGDMN: rà soát, điều tra, cập nhật các thông tin trẻ 0-5 tuổi, huy động học sinh ra lớp. - Triển khai việc cài đặt, đăng ký tài khoản Điện Biên Smart; giải quyết Phản ánh hiện trường và sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Trong tháng 8/2024	

<p>tỉnh Điện Biên năm 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập dữ liệu phần mềm Quản lý công tác Thi đua, Khen thưởng tỉnh Điện Biên.</li> <li>- Ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2024-2025.</li> <li>- Báo cáo tình hình huy động học sinh đầu năm học</li> </ul>		
<p>Ban hành quyết định thành lập Ban xây dựng kế hoạch phát triển chương trình GD chung của nhà trường, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.</p>	Tuần 3/8/2024	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành quyết định thành lập các tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng năm học 2024-2025.</li> <li>- Ban hành quyết định Bổ nhiệm tổ Trưởng, tổ phó, tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng năm học 2024-2025.</li> <li>- Xây dựng bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Kế hoạch thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025.</li> </ul>	Tuần 4/8/2024	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành quyết định thành lập Ban thẩm định Chương trình giáo dục Nhà trường Năm học 2024 - 2025.</li> <li>- Ban hành quyết định thành lập Ban quản lý tài sản công năm học 2024 - 2025.</li> <li>- Ban hành kế hoạch phát triển nhà trường và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2024-2025.</li> </ul>	Tuần 3/8/2024	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các điều kiện đảm bảo trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.</li> </ul>	Tuần 4/8/2023	
Hội nghị Tổng kết năm học 2023-2024	Ngày 26/8/2024	
Tham gia khoá học nghiệp vụ mua sắm đấu thầu theo Luật đấu thầu 22; Thanh toán các khoản chi thường xuyên qua kho bạc nhà nước theo TT 17; Chế độ kế toán hành	Ngày 10, 11/8/2024	

	chính sự nghiệp mới theo TT 24.		
	Đón đoàn kiểm tra các điều kiện chuẩn bị năm học 2024-2025.	Ngày 21/8/2024	
	Chỉ đạo bộ phận phụ trách bán trú xây dựng thực đơn cho trẻ	Tuần 4/8/2024	
	Tụ trường	Ngày 30/8/2024	
	Học kỳ I: có 18 tuần thực học	Bắt đầu từ ngày 06/9/2024, kết thúc ngày 15/01/2025	
	Trang trí khánh tiết, tổng duyệt chương trình cho Ngày hội đến trường của bé	04/9/2024	
	Tổ chức khai giảng năm học mới	5/9/2024	
	Ôn định nền nếp kỷ cương trường lớp học	Tháng 9/2024	
	Báo cáo đầu năm học.	Tháng 9/2024	
	Chỉ đạo bộ phận y tế tổ chức phối hợp với y tế phường khám sức khỏe cho trẻ (đợt 1) + cân, đo, khám sức khỏe vào biểu đồ tăng trưởng của trẻ.	Tuần 2/9/2024	
	Tổ chức hoạt động tuyên truyền "Tháng an toàn giao thông"	Từ 9/9 - 21/9/2024	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành kế hoạch chuyên đề cấp trường.</li> <li>- Đón đoàn kiểm tra của Sở GD về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học.</li> <li>- Hoàn thành hồ sơ sổ sách năm học mới.</li> </ul> Phê duyệt các loại kế hoạch BGH, Tổ CM; BDTX cho giáo viên; KH GV chủ nhiệm các nhóm/lớp.	Trong tháng 9	
	Tổ chức hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh; Chỉ đạo các lớp tổ chức họp phụ huynh đầu năm	Dự kiến trong tháng 9	
	Tham gia Hội thao ngành	Cuối tháng 9/2024	

	Hoàn thành công tác tự kiểm tra PCGD cấp xã/phường	Trước 30/9/2024	
	Báo cáo thống kê đầu năm	Trước 25/9/2024	
	- Duyệt đăng ký thi đua đầu năm. Hoàn thiện hồ sơ đăng ký thi đua đầu năm gửi PGD. - Chỉ đạo các lớp tổ chức họp phụ huynh đầu năm triển khai nhiệm vụ của năm học; triển khai chủ trương và kế hoạch vận động tài trợ cho nhà trường, thỏa thuận các khoản thu cho công tác ăn bán trú; tổ chức học thí điểm tiếng Anh cho học sinh...	Tháng 9/2024	
	Tổ chức trung thu cho trẻ.	Tuần 3/9/2024	
	Hoàn thành công tác tự kiểm tra PCGD cấp xã/phường	Tháng 9/2024	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường	Tháng 9/2024	
	Báo cáo tháng thống kê	Trước ngày 25/9/2023	
<b>10</b>	Tham gia Hội thi Tiếng hát người giáo viên cấp thành phố	Tuần 1 + Tuần 2 tháng 10/2024	
	Tham gia chuyên đề nâng cáo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ - cấp Thành phố	Tháng 10/2024	
	Đón đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đầu năm học và kết hợp Kiểm tra trường học an toàn, phòng chống TNTT; tiến độ xây dựng cơ bản	Dự kiến từ 04/10 - 14/10/2024	
	Tham gia bồi dưỡng Chương trình bồi dưỡng 1 do trường CĐSP Điện Biên triển khai	Tháng 10/2024	
	Sinh hoạt chuyên môn cụm trường	Theo kế hoạch	
	Xây dựng kế hoạch tổ chức giao lưu: Bé với ngày hội văn hóa dân tộc” cụm trường.	Tháng 10/2024	
	Thực hiện nâng lương, thâm niên năm 2024	Trong tháng	
	Đón đoàn kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên	Tháng 10/2024	

	môn đối với GDMN		
	Đón đoàn kiểm tra công tác tài chính 9 tháng đầu năm 2024, lập kế hoạch ngân sách năm 2025.	Tháng 10/2024	
	Đón đoàn kiểm tra công tác duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục cấp thành phố.	Dự kiến Tuần 1 tháng 10/2024	
	Chỉ đạo các hoạt động chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam	Từ ngày 11/10 - 20/11/2024	
	Báo cáo tháng	25/10/2024	
	Chỉ đạo tổ chức dạy tiết ứng dụng chương trình Stem/Steam tại lớp mẫu giáo bé B1 và lớp mẫu giáo lớn D1.	Thực hiện theo kế hoạch	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/10/2024	
	Phát động phong trào thi đua đợt 1 lập thành tích chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.	Từ ngày 11/10- 20/11/2024	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường	Tháng 10/2024	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 10/2024	
<b>11</b>	Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	Trong tháng 11/2024	
	Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời	Đầu tháng 11/2024	
	Kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh	Trong tháng 11/2024	
	Sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường	Thực hiện theo kế hoạch	
	Tiếp tục tham gia bồi dưỡng Chương trình bồi dưỡng 1 do trường CĐSP Điện Biên triển khai	Tháng 11/2024	
	Đón đoàn kiểm tra chuyên đề: công tác mua sắm, sử dụng trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tại các trường	Trong tháng 11/2024	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch	Theo Kế hoạch của CM	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 11/2024	

	Tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm: “Bé thông minh nhanh trí”.	Tuần 3/11/2024	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/11/2023	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường.	Tháng 11/2024	
	Báo cáo tháng.	25/11/2024	
	Tham gia Hội nghị giao ban giữa học kì I năm học 2024-2025	Trong tháng 11/2024	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn	Theo kế hoạch	
	Đón đoàn kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục của tỉnh	Tháng 12/2024	
12	Kiểm tra chuyên đề: Quản lý và sử dụng tài sản, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; tiến độ xây dựng cơ bản	Tuần 4 tháng 12/2024	
	Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường	Theo kế hoạch	
	Chỉ đạo bộ phận y tế tổ chức cân, đo, khám sức khỏe vào biểu đồ tăng trưởng của trẻ (đợt 2)	Tuần 2/12/2024	
	Phối kết hợp với y tế Phường Him Lam để tổ chức tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ, khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên, nhân viên và trẻ.	Tháng 12/2024	
	Kiểm tra chất lượng học kỳ I đối với học sinh.	Tuần 2/12/2024	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 12/2024	
	Tổ chức chuyên đề: “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” tại lớp nhà trẻ A2 và lớp mẫu giáo nhỡ C2	Tháng 12/2024	
	Chỉ đạo bộ phận phụ trách CSVN, kế toán tổ chức tổng kiểm kê tài sản năm 2024.	Tuần 4/12/2024	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường	Tháng 12/2024	
	Thông báo thời gian nghỉ tết dương lịch	Tháng 12/2024	
	Phát động thi đua đợt 2	Từ ngày 01/12/2024 đến	

		12/01/2025	
	Kiểm tra các điều kiện đảm bảo trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.	Tuần 4/12/2024	
	Báo cáo công tác PCCC, CNCH	Tháng 12/2024	
	Báo cáo tháng	Ngày 25/12/2024	
<b>1</b>	Kết thúc học kỳ I	Ngày 15/1/2025	
	Tái giảng học kỳ II (có 17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)	Bắt đầu từ ngày 16/01/2025; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II ngày 24/5/2025	
	Sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường	Thực hiện theo kế hoạch	
	Kiểm tra trường học an toàn, phòng chống TNTT.	Tuần 1/1/2025	
	Hội thảo Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”	Trong tháng 01/2025	
	Đón đoàn kiểm tra công tác quản lý bán trú, ATTP; lồng ghép Kiểm tra trường học an toàn, phòng chống TNTT.	Trong tháng 01/2025	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch	Tháng 01/2025	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 01/2025	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường	Tháng 01/2024	
	Phát động thi đua đợt 3	Từ ngày 15/01 đến 31/3/2025	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/01/2025	
	Báo cáo tháng	Trước ngày 25/01/2025	
	<b>2</b>	Nghỉ tết Nguyên Đán	Theo KH
Đón đoàn kiểm tra nèn nếp sau tết Nguyên		Theo KH	

	Đán và các công trình xây dựng sửa chữa		
	Tiếp tục tham gia bồi dưỡng Chương trình bồi dưỡng 2,3 do trường CĐSP Điện Biên triển khai	Trong tháng 2/2025	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	
	Sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường	Thực hiện theo kế hoạch	
	Tổ chức Chương trình Hội chợ xuân Ất Ty	Tuần 1/2/2025	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/02/2025	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Tháng 2/2025	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường.	Tháng 2/2025	
	Báo cáo tháng	Trước ngày 25/2/2025	
3	Tham gia giao lưu “Bé với ngày hội văn hóa dân tộc” - cụm trường	Trong tháng	
	Tiếp tục tham gia bồi dưỡng Chương trình bồi dưỡng 2,3 do trường CĐSP Điện Biên triển khai	Trong tháng	
	Đón đoàn kiểm tra công tác tài chính năm 2024, quyết toán ngân sách 2024	Tuần 4 tháng 3/2025	
	Kiểm tra trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cấp phường	Tuần 1/3/2025	
	Tổ chức cân, đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 3	Tuần 2/3/2025	
	Bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV	Thực hiện theo kế hoạch	
	Đón đoàn kiểm tra chuyên đề về công tác chuyên môn và kết hợp kiểm tra trường học an toàn, phòng chống TNTT.	Tuần 3 tháng 3/2025	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	
	Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập đoàn 26/3	Trong tháng 3/2025	
	Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn theo kế	Theo KH của	

	hoạch	PGD	
	Sinh hoạt chuyên môn cụm trường	Theo kế hoạch	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường.	Tháng 3/2025	
	Báo cáo tháng	Trước ngày 25/03/2025	
4	Đón đoàn kiểm tra trường học an toàn, phòng chống TNTT	Tháng 4/2025	
	Đón đoàn kiểm tra chuyên đề việc thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; việc quản lý sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách	Trong tháng 4/2025	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	
	Phát động thi đua đợt 4	Từ ngày 01/4 đến hết học kỳ II	
	Sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường	Thực hiện theo kế hoạch	
	Chỉ đạo rà soát và chấm SKKN cấp trường	Trong tháng 4	
	Chỉ đạo cán bộ y tế rà soát và cân đo bổ sung và cân đo cho các cháu thể SDD, thấp còi...	Tuần 2/4/2025	
	Tổ chức Hội thi “Bé khỏe - Bé ngoan”	Tháng 4/2025	
	Báo cáo tháng.	Trước ngày 25/4/2025	
5	Tổ chức cho trẻ đi tham quan các di tích lịch sử của khối mẫu giáo	Tuần 03/5/2025	
	Kiểm tra chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; chất lượng trẻ em 5 tuổi	Tháng 5/2025	
	Đón đoàn kiểm tra chất lượng trẻ 5 tuổi	Trong tháng 5/2025	
	Báo cáo kết quả BDTX năm học 2024-2025	Tuần 3 tháng 5/2025	
	Hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II	24/5/2025	
	Báo cáo tổng kết và các biểu mẫu thống kê	Trước 25/5/2025	
	Kết thúc học kỳ II	Theo kế hoạch	
	Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	Thực hiện theo kế hoạch	

	- Tổ chức Họp bình xét TĐKT, Họp xét xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN, xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, xếp loại viên chức và người lao động. - Tổ chức Kiểm kê tài sản và bàn giao tài sản các lớp, các bộ phận.	Tuần 4/5/2025	
	Tổng kết năm học 2024-2025	30/5/2025	
	Báo cáo tổng kết và các biểu mẫu thống kê	Trước 25/5/2025	
	Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường.	Tháng 5/2025	
	Họp Hội đồng trường và Họp cơ quan; Triển khai kế hoạch hoạt động dạy hè 2025.	31/5/2025	
<b>6+7</b>	Phân công BGH trực hè; giáo viên dạy hè (nếu có).	Tuần 1/6/2025	
	Triển khai kế hoạch BDTX năm học 2025-2026	Trong tháng 7/2025	
	Báo cáo công tác thực hiện PCCC và CNCH	Trong tháng 6/2025	
	Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ hè 2025 (nếu có).	Trong tháng 7/2025	
	Chuẩn bị các điều kiện bồi dưỡng hè 2025		
	Tổ chức tuyển sinh năm học 2025-2026	Tháng 6 +7	
	Tiến hành tu sửa cơ sở vật chất trong hè	Tháng 6 +7	
	Kiểm tra các hoạt động trong hè	Tháng 6 +7	

*Ghi chú: Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tiễn và các văn bản chỉ đạo của các cấp, nhà trường sẽ điều chỉnh nội dung kế hoạch cho phù hợp./.*